TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST
Ngày: 08/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Th

Ông Dương Như Suất

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Lê – Thư ký Toà án nhân dân huyện Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2020/TLST - HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Danh T, sinh năm 1998** tại Hà Nội; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã PC, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Danh Th và bà: Đinh Thị N; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 13/06/2020, Nguyễn Danh T đi xe taxi (T không rõ BKS xe và người lái xe) từ chợ Long Phú, xã HT, huyện Q đến khu vực cầu vượt đường Đại lộ Thăng Long thuộc xã Th H, huyện TT, Hà Nội mục đích để mua ma túy sử dụng. Trên xe, T mượn điện thoại của người lái xe để tìm trên mạng một tài khoản facebook tên "Hoàng Béo". T sử dụng điện thoại của người lái xe gọi vào số điện thoại của facebook Hoàng Béo để hỏi mua ma túy. Liên lạc xong với người bán ma túy thì T vào lịch sử truy cập, tìm kiếm trên mạng và nhật ký cuộc gọi xóa hết những dữ liệu T vừa thực hiện rồi trả điện thoại cho người lái xe. Khi đến chân cầu vượt Th H, T thấy một người nam giới đang đứng nên yêu cầu điều khiển xe đến gần. Gặp người nam giới, T hạ cửa kính xe và hỏi "Có phải anh bán đồ không?",

người này trả lời "Phải". T đưa cho người này số tiền 500.000đ và nhận lại 01 túi ni lông màu trắng viền xanh bên trong chứa tinh thể là ma túy đá. T cất ma túy vào túi quần phía trước bên trái T đang mặc rồi yêu cầu lái xe đưa về chợ Long Phú. Đến nơi T xuống xe đi bộ khoảng 50m thì bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính phát hiện 01 túi ni lông màu trắng viền xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá. Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi ni lông màu trắng viền xanh, kích thước khoảng (2x2,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 4756/KLGĐ-PC09 ngày 19 tháng 06 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,489 gam .

Bản cáo trạng số 50/CT – VKSQO ngày 19 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Danh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo khai khi bị công an bắt, ngoài thu giữ số ma túy công an có thu của bị cáo 01 chiếc nhẫn bạc và 01 chiếc lắc bạc nhưng bị cáo không có căn cứ chứng minh, bị cáo cũng không có đề nghị gì về chiếc nhẫn và chiếc lắc này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Danh T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

- Về vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong dán kín, có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13 tháng 6 năm 2020 tại khu vực thôn Long Phú, xã HT, huyện Q, Nguyễn Danh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,489 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra T khai chiếc xe taxi chở T thuộc hãng Xuân Mai nhưng không nhớ biển kiểm soát, không biết người lái xe; T không nhớ được đặc điểm của tài khoản facebook tên "Hoàng Béo" và số điện thoại của người bán ma túy mà T đã liên lạc. Vì vậy, cơ quan CSĐT không có căn cứ xác minh làm rõ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về vật chứng: 0,489 gam ma túy loại Methamphetamine đựng trong phong bì màu trắng, niêm phong và dán kín là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong và dán kín, hiện đang lưu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 67/2020/THA ngày 07/9/2020 giữa Công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND xã PC;
-Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đào Thị Thúy